|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT KIM ĐỘNG  **TRƯỜNGTH & THCS CHÍNH NGHĨA**  Số: 13 /KH-TH&THCS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Chính nghĩa, ngày 17 tháng 02 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TRỰC TUYẾN DO COVID – 19**

**Năm học 2020 - 2021**

Căn cứ Chỉ thị 06/CT-CTUBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 423/BGDĐT-GDTrH ngày 29/01/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chủ động điều chỉnh kế hoạch dạy học ứng phó với dịch Covid-19;

Công văn số 231/SGDĐT-CTTT-GDCN ngày 16/02/2021 của Sở GD&ĐT về việc tiếp tục cho học sinh nghỉ học và tổ chức dạy học trực tuyến phòng, chống dịch Covid-19 trong các cơ sở giáo dục.

Căn cứ kế hoạch số 39/KH-PGDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc Dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với học sinh Tiểu học và THCS trong thời gian nghỉ học ở trường vì Covid-19, Năm học 2020-2021;

Thực hiện kế hoạch số 44/KH-THCS ngày 20/09/2020 của trường THCS Chính Nghĩa trong thời gian học sinh phải nghỉ học ở trường vì covid-19 năm học 2020 – 2021;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của giáo viên, học sinh nhà trường,

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, để đảm bảo thực hiện chương trình học năm học 2020- 2021 theo chương trình giáo dục phổ thông, trường TH &THCS Chính Nghĩa xây dựng kế hoạch Dạy học trực tuyến đối với học sinh nhà trường trong thời gian nghỉ học ở trường vì Covid-19 bùng phát tại Việt Nam và tại địa phương như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Giúp học sinh được học theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong thời gian nghỉ học ở trường để phòng, chống Covid-19.

- Phát triển năng lực tự học của học sinh và nâng cao kỹ năng tổ chức dạy học qua Internet, hướng dẫn học sinh học trên truyền hình của giáo viên.

-Tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường - gia đình trong việc tổ chức và  
hỗ trợ học sinh trong học tập.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học theo hướng tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Đảm bảo được sức khỏe cho cả người học cũng như người dạy, học sinh yên tâm ở nhà học tập không phải đến trường trong mùa dịch.

**2. Yêu cầu**

- Tổ chức dạy học qua Inernet nghiêm túc, đảm bảo kiến thức nền tảng, cốt lõi đảm bảo theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Có sự trao đổi thông tin, sự tương tác của giáo viên và học sinh với mục tiêu giúp học sinh tự học, tự nghiên cứu, dưới sự hướng dẫn của giáo viên để học sinh tiếp nhận và vận dụng kiến thức tốt nhất.

- Sắp xếp chương trình, xây dựng nội dung bài học theo hướng tinh gọn; các tổ chuyên môn biên soạn các chủ đề, chuyên đề, bài giảng…và lựa chọn phương tiện công cụ CNTT phù hợp để tương tác, đánh giá thường xuyên đối với học sinh đảm bảo hiệu quả tránh hình thức cũng như tránh áp lực đối với học sinh.

- Học liệu được sử dụng trong dạy học bao gồm sách giáo khoa, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo các bài học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh theo từng khối lớp.

**II. Nội dung, hình thức và yêu cầu dạy học**

1. **Dạy học qua Internet**

**1.1. Các hình thức dạy học qua Internet**

Giáo viên sử dụng các ứng dụng phần mềm hoặc dịch vụ của Internet để tổ chức hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, bao gồm: Dạy học thông qua hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System); Dạy học thông qua các hệ thống dạy học trực tuyến như Zoom, Microsoft Teams, Trans...

\*/ Hệ thống quản lý học tập

Hệ thống quản lý học tập là hệ thống phần mềm và mạng máy tính cho phép  
tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến; giúp giáo viên giao tiếp với học sinh trong việc hướng dẫn học, giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp học sinh có thể theo dõi được tiếntrình học tập, tham gia các nội dung học qua mạng, kết nối với giáo viên và các học sinh khác để trao đổi bài.

Căn cứ vào thực tế của nhà trường, GVBM và GVCN thường xuyên liên hệ với gia đình và học sinh để quản lý thời gian học tập của học sinh trên môi trường Internet và thông báo kịp thời tới HS và PHHS về khung thời gian học tập, thời gian tham gia học của HS đảm bảo hoàn thành chương trình học tập.

\*/ Hệ thống quản lý nội dung học tập

Hệ thống quản lý nội dung học tập là hệ thống phần mềm và mạng máy tính  
quản lý kho nội dung học tập qua Internet, cho phép tổ chức lưu trữ .

Thực hiện việc dạy học dựa trên khung kế hoạch dạy học đã xây dựng sau khi các tổ chuyên môn xây dựng nội dung dạy học theo sự thống nhất từng bộ môn trong khối lớp để tổ chức dạy học đã được BGH phê duyệt.

\*/ Hệ thống dạy học trực truyến

Hệ thống dạy học trực truyến là phần mềm ứng dụng cho phép tổ chức và  
quản lý lớp học qua Internet với phần mềm Zoom, MS teams... cho phép giáo viên và học sinh có thể giao tiếp,tương tác trực tiếp được với nhau để tổ chức hoạt động dạy học.

**1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

\*/ Hệ thống quản lý học tập

Hệ thống phần mềm và kết nối Internet của hệ thống quản lý học tập  
phải đáp ứng các yêu cầu sau:

* Nhà trường tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động dạy học qua Internet; theo dõi và quản lý quá trình học tập của học sinh; tổ chức các bài kiểm tra trực tuyến để quản lý tiến trình và kết quả học tập của học sinh;
* Cho phép giáo viên theo dõi, kiểm tra đánh giá học sinh, quản lý hoạt động dạy và học trực tuyến; học sinh hoàn thành các nhiệm vụ học tập, biết được tiến trình, kết quả học tập của bản thân; học sinh, giáo viên và gia đình học sinh có thể tương tác được với nhau.

\*/ Hệ thống quản lý nội dung học tập

Hệ thống phần mềm và kết nối Internet của hệ thống quản lý nội dung học tập phải đáp ứng các yêu cầu sau:

* Cho phép tổ chức lưu trữ và chuyển tải nội dung học tập tới học sinh qua Internet;
* Tích hợp công cụ biên soạn bài giảng dành cho giáo viên;
* Cho phép trường có thể tích hợp hệ thống quản lý nội dung dạy học  
  với hệ thống quản lý học tập.

\*/ Hệ thống dạy học trực tuyến

Hệ thống phần mềm và hạ tầng kết nối Internet của hệ thống dạy học trực  
tuyến phải đáp ứng các yêu cầu sau:

* Cho phép tổ chức, quản lý lớp học qua Internet giúp giáo viên, học sinh có  
  thể tương tác trực tiếp đuợc với nhau;
* Bảo đảm cung cấp học liệu cho học sinh; tổ chức và quản lý quá trình học tập của học sinh, sự tương tác giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với giáo viên trong quá trình dạy học;
* Tùy vào điều kiện thực tiễn, các trường có thể tích hợp hệ thống dạy học trực tuyến với hệ thống quản lý học tập của học sinh.

**1.3. Yêu cầu về kế hoạch bài học và học liệu**

1. Được xây dựng theo chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.
2. Bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tuợng học sinh theo từng cấp học.
3. Được tổ chuyên môn, nhà trường góp ý, phê duyệt trước khi đưa vào thực hiện

**1.4. Tổ chức hoạt động dạy học qua internet**

1. Đối với nhà trường

* Xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông và các quy định, hướng dẫn của ngành; chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng các bài học, học liệu để tổ chức dạy học qua Internet theo kế hoạch của nhà truờng; Khi dịch bệnh bùng phát, xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể về số ngày, số buổi và số tiết học trong một tuần với từng bộ môn, từng khối lớp.
* Bảo đảm yêu cầu về đường truyền Internet để tổ chức và quản lý hoạt động dạy học qua Internet của giáo viên và học sinh của nhà truờng.
* Phối hợp với gia đình trong việc tổ chức dạy học qua Internet phần mềm tham gia học, và quản lý học sinh trong thời gian học trực tuyến.
* Yêu cầu GVCN rà soát và báo cáo số lượng HS không tham gia học trực tuyến được do không có máy tính, điện thoại kết nối Internet để thực hiện việc hướng dẫn học cho học sinh trong điều kiện giãn cách hợp lý.
* Lựa chọn môn học: Môn học trong điều kiện trực tuyến bao gồm:

Cụ thể:

\* Cấp THCS:

- Khối 6, 7, 8: Đang thực hiện mô hình trường học mới xây dựng kế hoạch dạy học theo khung hướng dẫn của Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học học kỳ II.

Thời lượng tiết học /tuần: Giảm một ½ số tiết học theo định mức quy định tại thời điểm nghỉ do bùng phát dịch.

- Khối 9: Thực hiện dạy học đảm bảo số tiết theo quy định của các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa lý, GDCD, tiếng Anh.

\* Cấp TH:

Xây dựng kế hoạch dạy học theo khung hướng dẫn của Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học học kỳ II. ( Có phụ lục kèm theo)

\* Thời gian dạy: Yêu cầu GVCN cho học sinh đăng kí khung thời gian:

+ Buổi sáng: từ 7h30 – 11h05

+ Buổi chiều: từ 14h – 15h15

+ Buổi tối : từ 18h30 – 21h50

1. Đối với giáo viên

* Giáo viên có kĩ năng xây dựng và lựa chọn học liệu; biết cách sử dụng công nghệ thông tin để tổ chức dạy học qua Internet; tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi.
* Giáo viên có kĩ năng về quản trị kỹ thuật hệ thống công nghệ thông tin được nhà trường phân công hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học; sử dụng các công cụ công nghệ thông tin để hỗ trợ cả giáo viên và học sinh khi cần thiết.
* 100% GV có máy tính, camera, đường truyền ổn định để thực hiện dạy học trực tuyến.

1. Đối với học sinh

* Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin trên Internet học tập trước khi tham gia bài học.
* Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn  
  thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

1. Đối với gia đình học sinh

* Có trách nhiệm giám sát, hỗ trợ quá trình học tập qua Inter net của học sinh.
* 100% HS có thiết bị để tham gia học trực tuyến hoặc học qua truyền hình.
* Phối hợp, hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

**2. Học trên truyền hình**

Tổ chuyên môn phân công giáo viên tìm hiểu các kênh truyền hình phát sóng dạy học các bài học của khối lớp (các kênh truyền hình Trung ương và các địa phương khác), thống nhất với tổ chuyên môn để lựa chọn nội dung và lịch phát sóng, báo cáo với BGH sau đó hướng dẫn học sinh học tập và luyện tập sau mỗi bài giảng được phát trên truyền hình.

Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh học trên kênh Truyền hình Hưng Yên (đối với học sinh lớp 5)- Chương trình đã phát sóng từ năm học 2019-2020 và năm học 2020-2021 (nếu có) theo lịch hàng tuần của Sở GD&ĐT thông báo. Giáo viên chủ nhiệm phải cùng xem truyền hình (thời điểm phát sóng) và thực hiện tương tác với học sinh thông qua các công cụ, phương tiện CNTT.

3. **Học hình thức khác ( với những học sinh chưa đủ điều kiện học tập mạng internet):**

Trường hợp đặc biệt, học sinh không có máy tính hoặc điện thoại thông minh hoặc không có điều kiện kết nối Internet thì giáo viên hướng dẫn học sinh tự học trên sách giáo khoa, giao bài đến tận nhà học sinh. Giáo viên kiểm tra bài bằng cách trao đổi với phụ huynh học sinh qua Vnedu, thu bài của học sinh về nhận xét, sửa chữa.

BGH hướng dẫn cho giáo viên tổ chức họp PHHS của lớp, thông báo kế hoạch dạy học của nhà trường, của lớp; phối hợp với Ban đại diện CMHS hỗ trợ nhà trường, lớp trong trường hợp học sinh không có điều kiện tham gia học tập qua Internet.

Các tổ chuyên môn thống nhất hình thức hướng dẫn học sinh học tập, cách đánh giá thường xuyên đối với từng học sinh, đảm bảo thực chất, thực tế và hiệu quả.

**III. Đánh giá kết quả học tập**

1. **Kiểm tra, đánh giá thường xuyên**

- Trong quá trình tổ chức dạy học qua Internet, GV chủ nhiệm, GV bộ môn trực tiếp nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS thông qua các hoạt động trong quá trình dạy học, học sinh nộp bài qua zalo,… sao cho phù hợp, bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực và linh hoạt; đánh giá kết quả học tập của học sinh đối với dạy học trên truyền hình bằng các hình thức phù hợp.

- Đối với học sinh không học qua Internet, GV chủ nhiệm, GV bộ môn thu nhận sản phẩm học tập của học sinh để nhận xét đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

* Kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình dạy học qua Internet, trên truyền hình được sử dụng thay cho các bài kiểm tra thường xuyên theo quy định

( Thông tư 58 và thông tư 26 với mô hình hiện hành của khối 9, công văn số 4669 và 1392 của mô hình trường học mới với khối 6, 7, 8, thông tư 27 với cấp Tiểu học ).

* Ban giáo hiệu nhà trường và các tổ chuyên môn quản lý, theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh qua Internet, trên truyền hình bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định

1. **Kiểm tra, đánh giá định kỳ .**

Khi học sinh đi học trở lại, các trường tổ chức cho học sinh ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức đã học qua Internet, trên truyền hình; thực hiện việc kiểm tra định kỳ và kiểm tra học kỳ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở.

Đối chiếu, so sánh kết quả kiểm tra định kỳ và kiểm tra thường xuyên để có giải pháp phù hợp giúp học sinh củng cố, bổ sung kiến thức.

**IV. Tổ chức thực hiện**

1. **BGH nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch Triển khai tổ chức dạy học qua Internet, trên  truyền hình và các hình thức khác cho học sinh trong thời gian nghỉ do dịch bệnh Covid - 19.

- Chỉ đạo tất cả các tổ chuyên môn xây dựng nội dung dạy học theo sự thống nhất từng bộ môn trong khối lớp để tổ chức dạy học.

- Trực tiếp phê duyệt kế hoạch dạy học cho từng tổ chuyên môn và giáo viên về nội dung dạy học trực tuyến.

- Chỉ đạo giáo viên gửi thông báo thông tin cho phụ huynh học sinh biết kế hoạch tổ chức dạy học (các hình thức) đối với học sinh tại nhà để phụ huynh cùng phối hợp trong việc quản lý việc học tập của con em.

- Trực tiếp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và dự giờ giáo viên dạy trực tuyến, theo dõi trên truyền hình Hưng Yên và giáo viên dạy theo các hình thức khác.

- Thực hiện tổng hợp, báo cáo theo kế hoạch và đột xuất với Phòng GD&ĐT Kim Động đảm bảo chính xác, kịp thời.

**2. Các tổ chuyên môn**

- Tổ trưởng chuyên môn tổ chức họp tổ chuyên môn, thảo luận, sắp xếp chương trình, xây dựng nội dung bài học theo hướng tinh gọn; các tổ chuyên môn biên soạn các chủ đề, chuyên đề dạy học, bài giảng để báo cáo BGH nhà trường qua địa chỉ email, zalo,… và yêu cầu học sinh thực hiện theo đúng thời khóa biểu và thời gian quy định.

- Tổ chuyên môn lựa chọn các hình thức giao nhận bài dễ sử dụng và phần mềm dạy học hiệu quả cao và có đánh giá báo cáo cho đồng chí PHT phụ trách chuyên môn bậc học trước, trong và sau khi thực hiện.

- Tổ chuyên môn tổng hợp, báo cáo việc thực hiện dạy học trực tuyến, xem truyền hình, hình thức khác hàng tuần theo kế hoạch qua bộ phận chuyên môn nhà trường.

**3. Giáo viên chủ nhiệm lớp**

- Liên hệ với phụ huynh học sinh thông báo kế hoạch triển khai tổ chức dạy học qua Internet, trên truyền hình, hình thức khác cho học sinh trong thời gian nghỉ do dịch bệnh Covid -19 của nhà trường cho phụ huynh biết để nhắc nhở và quản lý con em tự giác tham gia học tập và rèn luyện.

- Nắm chắc tình hình và điều kiện học tập ở nhà của từng học sinh lớp chủ nhiệm (học sinh không có các trang bị học tập như máy tính có kết nối Internet, các thiết bị thông minh, TV,…) vận động phụ huynh tích cực phối hợp với nhà trường trong việc nhắc nhở, quản lý con em học tập theo kế hoạch.

- Quan tâm đến những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, báo cáo cụ thể tường trường hợp với nhà trường để phối hợp với Hội PHHS để có biện pháp hỗ trợ các em học tập.

- Tham gia cùng theo dõi các tiết học trên TV, YouTube,…để kiểm soát, giao nhiệm vụ, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

**4. Giáo viên bộ môn**

- Thực hiện sự phân công của Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, trực tiếp xây dựng nội dung dạy học theo hướng tinh gọn.

- Thực hiện dạy học theo kế hoạch và sự phân công của BGH.

- Phối hợp với các tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm để tổ chức dạy học trực tuyến theo từng khối lớp theo đúng Thời khóa biểu.

- Thực hiện dạy trực tuyến, trao đổi, kiểm soát việc học của học sinh.

- Thực hiện báo cáo tình hình dạy học với BGH sau mỗi tuần dạy học.

**5. Phụ huynh học sinh**

- Chuẩn bị các điều kiện cơ bản cho con em mình học trực tuyến.

- Giám sát, hỗ trợ quá trình học tập qua internet của con em mình.

- Phối hợp, hướng dẫn con em mình hoàn thành các yêu cầu của giáo viên, nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

**6. Học sinh**

- Nắm bắt kịp thời lịch gửi bài của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn để tham gia học tập đầy đủ.

- Hoàn thành nhiệm vụ học tập khi được giáo viên giao và phản hồi kết quả học tập đúng quy định.

- Học tập nghiêm túc, đạt hiệu quả theo yêu cầu của giáo viên.

**7. Bộ phận CNTT**

Phát huy tính sáng tạo của đội ngũ CNTT trong nhà trường. Hỗ trợ tích cực cho giáo viên trong việc ứng dụng CNTT, lựa chọn các phần mềm...trong việc dạy học trực tuyến.

**8. Công đoàn cơ sở, Đoàn TN, Đội TNTP Hồ Chí Minh**

Tích cực tuyên truyền phổ biến kế hoạch, vận động công đoàn viên, đoàn viên, đội viên tích cực đi đầu trong việc tham gia thực hiện kế hoạch dạy học trực tuyến của nhà trường.

**9. Phân tích, rút kinh nghiệm bài học**

Quá trình dạy học theo chủ đề, bài học được thiết kế thành các hoạt động học của học sinh dưới dạng các nhiệm vụ học tập kế tiếp nhau, có thể được thực hiện trên lớp học trực tuyến hoặc tự học ở nhà. Học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Phân tích giờ dạy theo quan điểm đó là phân tích hiệu quả hoạt động học của học sinh, đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học cho học sinh của giáo viên.

BGH, giáo viên trực tiếp dạy học trực tuyến và dạy học theo các hình thức khác sẽ tham gia phân tích bài học; Việc phân tích bài học có thể được căn cứ vào các tiêu chí cụ thể như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Tiêu chí** |
| **1. Kế hoạch và tài liệu dạy học** | Mức độ phù hợp của chuỗi *hoạt động học* với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng. |
| Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kĩ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi *nhiệm vụ học tập.* |
| Mức độ phù hợp của *thiết bị dạy học và học liệu* được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh. |
| Mức độ hợp lí của phương án *kiểm tra, đánh giá* trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh. |
| **2. Tổ chức hoạt động học cho học sinh** | Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển *giao nhiệm vụ* học tập. |
| Khả năng *theo dõi, quan sát, phát hiện* kịp thời những khó khăn của học sinh. |
| Mức độ phù hợp, hiệu quả của các *biện pháp hỗ trợ* và khuyến khích học sinh tìm sự hợp tác, giúp đỡ của gia đình khi thực hiện nhiệm vụ học tập. |
| Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc *tổng hợp, phân tích, đánh giá* kết quả hoạt động và quá trình học tập của học sinh. |
| **3. Hoạt động của học sinh** | Khả năng *tiếp nhận và sẵn sàng*thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp. |
| Mức độ *tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác* của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập. |
| Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong *trình bày, trao đổi, tìm sự hỗ trợ của gia đình* về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. |
| Mức độ *đúng đắn, chính xác, phù hợp* của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. |

Trên đây là Kế hoạch triển khai tổ chức dạy học qua Internet, trên truyền hình và các hình thức khác cho học sinh trong thời gian nghỉ học ở trường để phòng, chống dịch Covid-19 năm học 2020-2021 của trường TH&THCS Chính Nghĩa, yêu cầu bộ phận chuyên môn, CBGVNV trường TH&THCS Chính Nghĩa căn cứ các nội dung trên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu để được hướng dẫn, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  - Lãnh đạo PGD&ĐT (b/c)  - BGH, Các tổ chuyên môn (t/h)  - Lưu: (VT). | **HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Thị Đức Hạnh** |

**TRƯỜNG TH&THCS CHÍNH NGHĨA**

**PHỤ LỤC 1: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH DẠY HỌC TRỰC TUYẾN KHỐI TIỂU HỌC**

**1. Ngày 17/02/2021 đến 21/02/2021**

- Khối lớp 1,2:

+ Dạy tuần 21 các môn: Toán, Tiếng Việt

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 21 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 21 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

**2. Ngày 22/02/2021 đến 28/02/2021**

- Khối lớp 1,2:

+ Dạy tuần 22 các môn: Toán, Tiếng Việt

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 22 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 22 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

**3. Ngày 01/03/2021 đến 07/03/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 23 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 21,22 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 23 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 21,22 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 23 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 21,22 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 23 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 21,22 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

**4. Ngày 08/03/2021 đến 14/03/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 24 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 23,24 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 24 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 23,24 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 24 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 23,24 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 24 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 23,24 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

**5. Ngày 15/03/2021 đến 21/03/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 25 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 25 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 25 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 25 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 25 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 25 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 25 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 25 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

**6. Ngày 22/03/2021 đến 28/03/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 26 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 26 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 26 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 26 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 26 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 26 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 26 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 26 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

**7. Ngày 29/03/2021 đến 04/04/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 27 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 27 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 21,22,23 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 27 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 27 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 21,22,23 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 27 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 27 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 21,22,23 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 27 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 27 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 21,22,23 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

**8. Ngày 05/04/2021 đến 11/04/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 28 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 28 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 24,25,26 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 28 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 28 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 24,25,26 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 28 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 28 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 24,25,26 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 28 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 28 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 24,25,26 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

**9. Ngày 12/04/2021 đến 18/04/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 29 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 29 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 27,28,29 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 29 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 29 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 27,28,29 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 29 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 29 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 27,28,29 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 29 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 29 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 27,28,29 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

**10. Ngày 12/04/2021 đến 18/04/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 30 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 30 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 30 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 30 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 30 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 30 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 30 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 30 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 30 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 30 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 30 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 30 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

**11. Ngày 19/04/2021 đến 25/04/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 31 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 31 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 31 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 21,22,23 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 31 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 31 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 31 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 21,22,23 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 31 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 31 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 31 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 21,22,23 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 31 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 31 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 31 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 21,22,23 các môn: GD Thể chất, Kĩ thuật.

**12. Ngày 26/04/2021 đến 02/05/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 32 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 32 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 32 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 24,25,26 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 32 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 32 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 32 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 24,25,26 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 32 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 32 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 32 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 24,25,26 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 32 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 32 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 32 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 24,25,26 các môn: GD Thể chất, Kĩ thuật.

**13. Ngày 03/05/2021 đến 09/05/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 33 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 33 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 33 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 27,28,29 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 33 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 33 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 33 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 27,28,29 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 33 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 33 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 33 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 27,28,29 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 33 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 33 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 33 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 27,28,29 các môn: GD Thể chất, Kĩ thuật.

**14. Ngày 10/05/2021 đến 16/05/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 34 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 34 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 34 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 30,31,32 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 34 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 34 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 34 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 30,31,32 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 34 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 34 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 34 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 30,31,32 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 34 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 34 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 34 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 30,31,32 các môn: GD Thể chất, Kĩ thuật.

**15. Ngày 17/05/2021 đến 23/05/2021**

- Khối lớp 1:

+ Dạy tuần 35 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 35 các môn: Đạo đức, TN-XH, HĐ trải nghiệm.

+ Dạy tuần 35 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 33,34,35 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 2:

+ Dạy tuần 35 các môn: Toán, Tiếng Việt.

+ Dạy tuần 35 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 35 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 33,34,35 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 3:

+ Dạy tuần 35 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ Dạy tuần 35 các môn: Đạo đức, TN-XH, Thủ công.

+ Dạy tuần 35 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 33,34,35 môn: GD Thể chất

- Khối lớp 4,5:

+ Dạy tuần 35 các môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh

+ Dạy tuần 35 các môn: Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Đạo đức.

+ Dạy tuần 35 các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật.

+ Dạy tuần 33,34,35 các môn: GD Thể chất, Kĩ thuật.

**PHỤ LỤC 2: DỰ KIẾN MÔN HỌC TRỰC TUYẾN BẬC THCS**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***tt*** | ***Thời gian*** | ***Tuần thực học*** | ***Khối 6*** | ***Khối 7*** | ***Khôi 8*** | ***Khối 9*** |
| 1 | 18-20/02/2021 | 21 | Toán, KHTN, Công nghệ, Ngữ Văn, KHXH, Tiếng Anh, GDCD, tin học. | Toán, KHTN, Công nghệ, Ngữ Văn, KHXH, Tiếng Anh, GDCD, tin học. | Toán, KHTN, Công nghệ, Ngữ Văn, KHXH, Tiếng Anh, GDCD, tin học. | Toán, Lý, Hóa, Sinh, Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Tiếng Anh |
| 2 | 22-27/02/2021 | 22 |
| 3 | 01 – 06/3/2021 | 23 |
| 4 | 08-13/3/2021 | 24 |
| 5 | 15 – 20/3/2021 | 25 |
| 6 | 22 – 27/3/2021 | 26 |
| 7 | 29/3-03/4/2021 | 27 |
| 8 | 05 - 10/4/2021 | 28 | Toán, KHTN, Công nghệ, Ngữ Văn, KHXH, Tiếng Anh, GDCD, tin học., HĐGD (TD, Mĩ thuật, Âm nhạc), TNST | Toán, KHTN, Công nghệ, Ngữ Văn, KHXH, Tiếng Anh, GDCD, tin học., HĐGD (TD, Mĩ thuật, Âm nhạc), TNST | Toán, KHTN, Công nghệ, Ngữ Văn, KHXH, Tiếng Anh, GDCD, tin học., HĐGD (TD, Mĩ thuật, Âm nhạc), TNST | Toán, Lý, Hóa, Sinh, Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Tiếng Anh, TD, Mĩ thuật, Tự chọn |
| 9 | 12 – 17/4/2021 | 29 |
| 10 | 19 – 24/4/2021 | 30 |
| 11 | 26 – 29/4/2021 | 31 |
| 12 | 03 – 08/5/2021 | 32 |
| 13 | 10 – 15/5/2021 | 33 |
| 14 | 17 – 22/5/2021 | 34 |
| 15 | 24 – 29/5/2021 | 35 | Ôn tập và kiểm tra định kì | Ôn tập và kiểm tra định kì | Ôn tập và kiểm tra định kì | - Ôn tập và kiểm tra định kì.  - Học Hướng nghiệp |

**PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH GIÁO VIÊN DẠY HỌC TRỰC TUYẾN – BẬC TIỂU HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **HỌ VÀ TÊN GV DẠY** | **LỚP** | **PHẦN MỀM** | **ID** | **PASS** | **GHI CHÚ** |
| **K1** | Nguyễn Thị Loan | 1A | ZOOM |  |  |  |
| Tạ Thị Kim DungDung | 1B | ZOOM |  |  |  |
| Nguyễn Thị Huệ | 1C | ZOOM |  |  |  |
| Phạm Thị Ngọc Mai | 1D | ZOOM |  |  |  |
| **K2** | Trương Thị Hoàn | 2A | ZOOM |  |  |  |
| Bùi Thị Mỹ | 2B | ZOOM |  |  |  |
| Trần Thị Như | 2C | ZOOM |  |  |  |
| Nguyễn Thị Thu Hiền | 2D | ZOOM |  |  | Dạy chung lớp 2A, 2C |
| **K3** | Nguyễn Thị Hồng Hưng | 3A | ZOOM |  |  |  |
| Nguyễn Xuân Dũng | 3B | ZOOM |  |  |  |
| Nguyễn Thị Quyên | 3C | ZOOM |  |  |  |
| Đinh Thị Tuyết Mai | 3D | ZOOM |  |  |  |
| **K4** | Đỗ Thị Thu Hoài | 4A | ZOOM |  |  |  |
| Vương Thị Ngọc Khánh | 4B | ZOOM |  |  |  |
| **K5** | Trần Thị Liên Hương | 5A | ZOOM |  |  |  |
| Vũ Thị Hường | 5B | ZOOM |  |  |  |
| **GV DẠY TIẾNG ANH**  Nguyễn Thanh Thủy | | | ZOOM |  |  | Dạy khối 3,4,5 |

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN DẠY HỌC TRỰC TUYẾN – BẬC THCS**

**Thời gian từ 18/02/2021 – trên phần mềm Zoom**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên GV** | **Môn dạy** | **ID** | **pass** |
| 1 | Trần Thị Đức Hạnh | `Tự chọn 9 |  |  |
| 2 | Bùi Kim Dung | Sinh học 9 |  |  |
| 3 | Vũ Thị Xuyết | Hóa 9, KHTN 7  ( Sinh, Hóa), KHTN 8( Hóa ) |  |  |
| 4 | Nguyễn Trọng Hòa | Toán 8, Tin 6,7, 8 |  |  |
| 5 | Trần Thị Nga | Công nghệ 6, 7, KHTN 6, KHTN 8( Sinh) |  |  |
| 6 | Đoàn Thị Thu Thủy | Toán 6, Toán 7B, Lý 9, GVCN 6A |  |  |
| 7 | Đặng Thị Thu Hiền | Toán 9, KHTN 6, 7, 8 ( Lý) |  |  |
| 8 | Nguyễn Thị Phương | Công nghệ 8, GVCN 9B |  |  |
| 9 | Nguyễn Thị Thanh Dung | Tiếng Anh 6, 9, GVCN 9A |  |  |
| 10 | Nguyễn Thị Liên | Ngữ Văn 6, 8A, GVCN 6B |  |  |
| 11 | Vũ THị Thúy Điều | Tiếng Anh 7, 8, GVCN 8B |  |  |
| 12 | Nguyễn Thị Thúy | GDCD 6, 7, 8, 9, GVCN 7B |  |  |
| 13 | Nguyễn Thị Mai Hương | GVCN 8A, Ngữ văn 9, Địa 8 |  |  |
| 14 | Nguyễn Thị Bích Ngọc | KHXH6( địa)KHXH 7 ( địa, sử), Địa 9, Ngữ văn 8B |  |  |
| 15 | Vũ Viết Tuyển | KHXH6 ( sử) KHXH 8 ( sử), Sử 9, Ngữ Văn 7 |  |  |
| 16 | Phí Thị Thanh | GVCN 7A, TD |  |  |
| 17 | Đỗ Thị Hòa | Tổng phụ trách Đội, MT |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT KIM ĐỘNG | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **TRƯỜNG TH&THCS CHÍNH NGHĨA** | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | **THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG (Từ 17/02/2021)** | | | | | | | | | | |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **THỨ** | **BUỔI** | **TIẾT** | **1A** | **1B** | **1C** | **1D** | **2A** | **2B** | **2C** | **2D** | **3A** | **3B** | **3C** | **3D** | **4A** | **4B** | **5A** | **5B** |
| **THỨ 2** | *Tối* | 1(7h-8hk25) | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV |
| 2(8hk20-8h15) | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV |
| 3(8h20-9hk5) | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **THỨ 4** | *Tối* | 1(7h-8hk25) | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TA | TV | TV | TV |
| 2(8hk20-8h15) | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TA | TV | TV |
| 3(8h20-9hk5) | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **THỨ 6** | *Tối* | 1(7h-8hk25) | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TA | TV |
| 2(8hk20-8h15) | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TV | TA |
| 3(8h20-9hk5) | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán | Toán |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **CN** | *Sáng* | 1(7h30-8h5) |  |  |  |  |  |  |  |  | **TA** |  |  |  |  |  |  |  |
| *Sáng* | 2(8h10-9hk15) |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **TA** |  |  |  |  |  |  |
| *Chiều* | 1(2h-3hk25) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **TA** |  |  |  |  |  |
| *Chiều* | 2(3hk20-3h15) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **TA** |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT KIM ĐỘNG  **TRƯỜNG TH & THCS CHÍNH NGHĨA** | **THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2020 – 2021**  ***Từ ngày 18/02/2021 – BẬC THCS*** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **6A** | **6B** | **7A** | **7B** | **8A** | **8B** | **9A** | **9B** |
| 2 | 1  2  3  4 |  |  |  |  |  |  | **Hóa-** - Xuyết  **Toán –** Hiền  **Văn** – Hương  **Lý** – Thủy | **Toán –** Hiền  **Hóa-** - Xuyết  **Văn** – Hương  **Lý** – Thủy |
| 3 | 1  2  3  4  5 | **Toán –** Thủy  **GDCD(KHXH Địa)**  **Văn** - Liên | **GDCD(KHXH – Địa)**  **Văn** – Liên  **Toán –** Thủy | **Tin – N.** Hòa **Văn –** Tuyển  **Toán**  - Hiền | **Văn –** Tuyển  **Toán**  - Thủy  **Tin – N.** Hòa | **Anh –** Điều  **Toán –** N. Hòa  **KHTN** – Nga  **Địa -**Hương | **KHTN** – Nga  **Anh –** Điều  **Địa –**Hương  **Toán –** N. Hòa | **Anh-** N. Dung  **Toán -**  Hiền  **Sử - Tuyển**  **Địa –** Ngọc | **Toán -**  Hiền  **Anh-** N. Dung  **Địa –** Ngọc  **Sử - Tuyển** |
| 4 | 1  2  3  4  5 |  |  |  |  |  |  | **Văn** – Hương  **Văn** – Hương  **Sinh-** B. Dung  **GDCD- Thúy** | **Sinh-** B. Dung  **GDCD- Thúy**  **Văn** – Hương  **Văn** – Hương |
| 5 | 1  2  3  4  5 | **Toán-** Thủy  **Anh –** N. Dung  **KHTN-** Nga | **KHTN-** Nga **Toán-** Thủy  **Anh –** N. Dung | **KHXH- N**gọc  **KHTN- Lý(GDCD)**  **Anh -**  Điều  **Văn** – Tuyển | **KHTN- Lý(GDCD)**  **KHXH- N**gọc  **Văn** – Tuyển  **Anh -**  Điều | **Văn –** Liên  **Văn** – Liên  **Toán –N.** Hòa  **Tin – N.** Hòa | **Toán –** N.Hòa  **Tin –** N.Hòa  **Văn –** Ngọc  **Văn –** Ngọc | **Hóa-** - Xuyết  **Toán –** Hiền  **Lý** – Thủy  **Văn** – Hương | **Toán –** Hiền  **Hóa-** - Xuyết  **Văn** – Hương  **Lý** – Thủy |
| 6 | 1  2  3  4  5 |  |  |  |  |  |  | **Anh-** N. Dung  **Toán -**  Hiền  **Sử - Tuyển** | **Toán -**  Hiền  **Sử - Tuyển**  **Anh-** N. Dung |
| 7 | 1  2  3  4  5 | **C. Nghệ( Anh)**  **Văn –** Liên  **Tin** – N. Hòa  **Lý ( KHXH-Sử)** | **Văn –** Liên  **C. Nghệ( Anh)**  **Lý ( KHXH-Sử)**  **Tin** – N. Hòa | **KHTN -**  Xuyết  T**oán** – Hiền  **C.Nghệ ( Anh)**  **KHXH** – Ngọc | T**oán** – Thủy  **KHXH** – Ngọc **KHTN -**  Xuyết  **C.Nghệ ( Anh)** | **Anh(C.nghệ )**  **KHXH- Tuyển**  **GDCD(KHTN-Lý)**  **KHTN- X**uyết | **KHXH- Tuyển**  **KHTN- X**uyết **Anh(C. Nghệ)**  **GDCD(KHTN-Lý)** | **Văn** – Hương  **Sinh-** B. Dung | **Sinh-** B. Dung  **Văn** - Hương |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Khối 6, 7, 8* | *Khối 9* |  | |
| *Tiết 1:* 18h30 – 19h15  *Tiết 2*: 19h20 – 20h05  *Tiết 3:*  20h15 – 21h00 *Tiết 4*: 21h05 – 21h50 | *Tiết 1:* 07h30 – 08h15  *Tiết 2* : 08h35 – 09h20  *Tiết 3:* 09h30 – 10h15 *Tiết 4*: 10h20 – 11h05 |  |